

## ĐÀ GIẢM TIẾP DIỄN

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán châu Á** đồng loạt giảm điểm do lo ngại về 1 cuộc chiến tranh thương mại mới sắp được diễn ra dưới thời tổng thống Donald Trump.
- VN-Index** giảm 14,15 điểm xuống 1.231,89 điểm với thanh khoản đạt 16.117,6 tỷ đồng. Hôm nay thị trường gặp áp lực điều chỉnh xuyên suốt cả phiên với đà bán tập trung vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, bao gồm Ngân Hàng (-1,25%), Tài Nguyên (-2,25%) và Chứng Khoán (-2,79%). Mặc dù chỉ số đã xuất hiện các nhịp hồi phục ngắn trong phiên nhưng không đủ để giữ vững đường giá kết phiên trên mốc hỗ trợ 1.240 điểm.
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 17,39 điểm xuống 1.286,65 điểm với sắc đỏ chiếm đa số khi có 23 mã giảm điểm, 2 mã không đổi và 5 mã tăng điểm. Trong đó, ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số chung xuất phát từ HPG (-2,77%), CTG (-2,18%) và BID (-1,41%). Ở chiều ngược lại, BCM (+1,03%) là điểm sáng le lói đóng góp tích cực đến điểm số thị trường.
- Nhóm Midcap – Smallcap** lần lượt điều chỉnh 28,11 và 8,35 điểm, tương đương mức giảm 1,50% và 0,59% so với phiên qua.
- HNX-Index** giảm 2,39 điểm xuống 223,82 điểm với thanh khoản đạt 1.210,5 tỷ.
- UPCom** giảm 0,48 điểm xuống 91,87 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 1.035,8 tỷ.

### NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** chỉ số chính thức thủng đi mốc hỗ trợ 1.240 điểm với áp lực bán gia tăng, tập trung vào các cổ phiếu vốn hóa lớn trong rổ VN30.
- Về kỹ thuật** đường giá rơi khỏi mốc hỗ trợ MA50 trên khung tuần và hướng về mốc MA200 quanh 1.230 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD hay RSI tiếp tục hướng xuống và chưa có tín hiệu xác nhận đảo chiều.
- Về hành động NĐT** hạn chế bán đổ bán tháo cổ phiếu khi thị trường đang chuẩn bị về vùng quá bán. Ưu tiên giữ lại danh mục và tập trung quan sát biến động thị trường. Chờ các nhịp hồi phục kỹ thuật để cơ cấu và hạn chế mua mới sớm trở lại.

### THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	43.910,98	-382,15	-0,86%
S&P 500	5.983,99	-17,36	-0,29%
DAX	19.033,64	-414,96	-2,13%
NASDAQ	19.281,40	-17,36	-0,09%
Hang Seng	19.846,88	-580,05	-2,84%

### THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.614,00	14,00	0,54%
Giá dầu Brent	72,02	0,27	0,38%
Giá dầu WTI	68,28	0,16	0,23%

### THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.340	30	0,12%
USD/JPY	154,59	0,88	0,57%
EUR/USD	1,0623	-0,0026	-0,25%

### THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

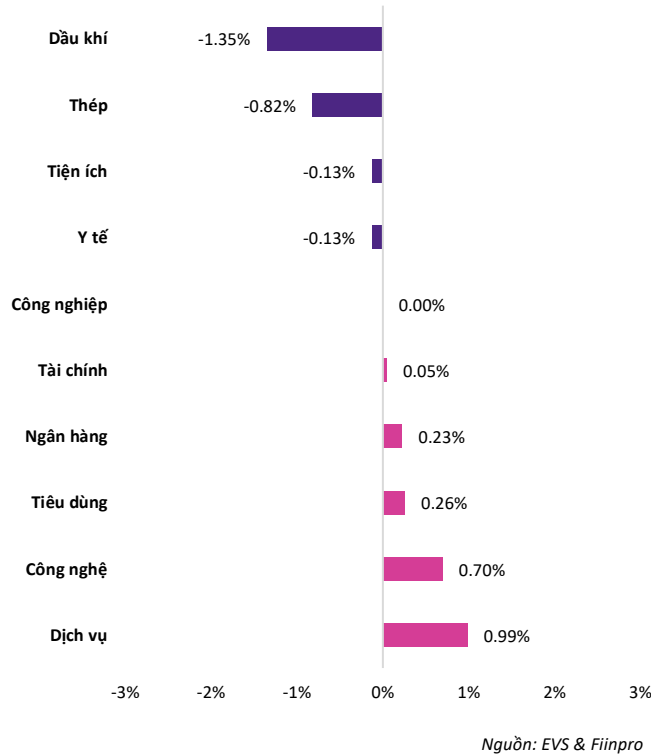
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
<b>VN-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	1.246,04	1,22	0,10%
KLGD [triệu CP]	628,7	65,94	11,72%
GTGD [tỷ VND]	15.317,7	1.124,1	7,92%
<b>HNX-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	226,21	-0,48	-0,21%
KLGD [triệu CP]	48,16	0,98	2,07%
<b>UPCoM</b>			
Đóng cửa [điểm]	92,35	-0,04	-0,05%
KLGD [triệu CP]	35,06	1,82	5,47%
GTGD [tỷ VND]	667,3	-53,70	-7,45%

### NGÀNH CÓ GTGD LỚN

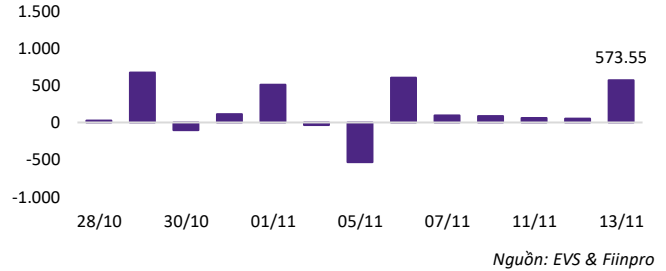
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	511,92	1,20	0,23%
Bất động sản	297,24	0,93	0,31%
Chứng khoán	579,97	-5,43	-0,93%
Công nghiệp	334,50	2,91	0,88%

# Các nhóm ngành đồng loạt hồi phục mạnh mẽ

## Diễn biến ngành

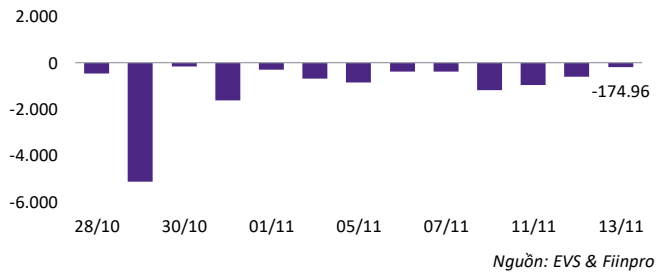


## Tự doanh mua ròng ấn tượng



Khối tự doanh hôm nay tiếp tục mua ròng khi tập trung mua vào FPT, ACB, TCB và bán ra VNM, VHM.

## Nước ngoài thu hẹp đà bán ròng



Đà bán ròng của khối ngoại được thu hẹp trở lại và chủ yếu bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 163,48 tỷ.

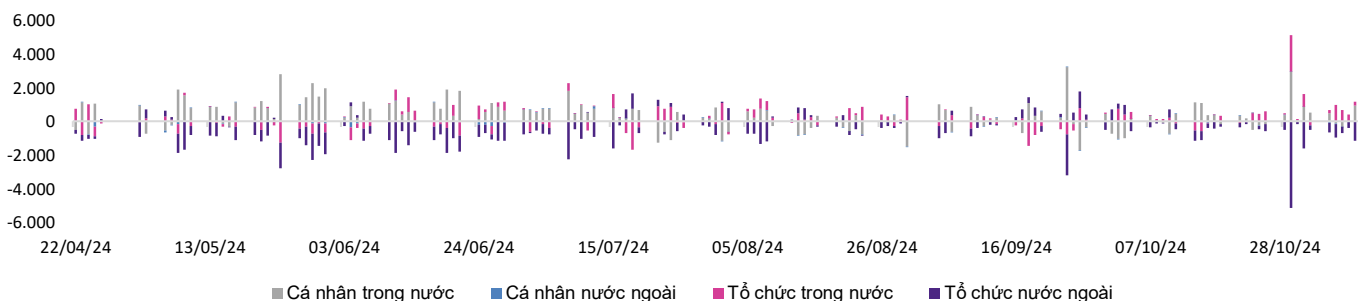
## Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MWG	61.900	1,81%	51,36
STB	33.400	-0,45%	46,85
KBC	29.550	2,96%	46,68
VNM	65.000	0,15%	33,21
NVL	10.800	2,37%	24,99

## Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
VPB	19.350	1,31%	-105,71
SSI	25.450	-0,97%	-54,78
HPG	27.050	-1,64%	-43,46
HDB	25.650	-0,58%	-43,10
VIX	10.150	-2,40%	-32,24

## Giao dịch theo khối nhà đầu tư



# Tiếp tục kiểm định lại mốc hỗ trợ 1.240 điểm

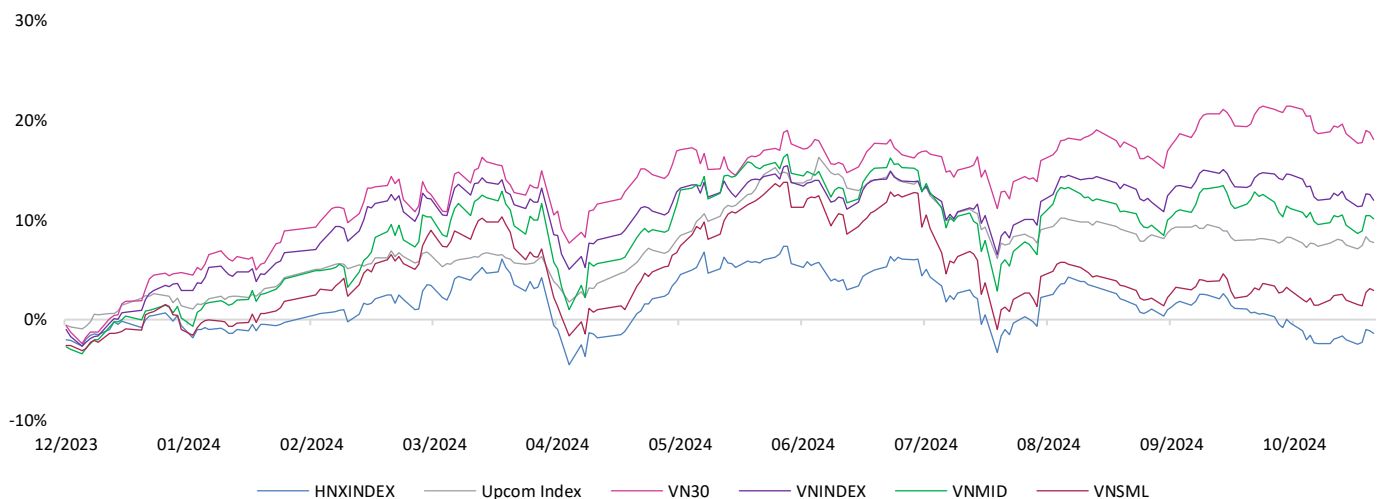
## Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Fiiipro

Trên khung ngày, chỉ số chung vẫn gặp áp lực điều chỉnh và chưa lấy lại thành công mốc MA200 quanh 1.254 điểm. Tuy nhiên, các nhóm ngành mạnh thời điểm trước như Ngân Hàng, Bán Lẻ,... đang vào giai đoạn cuối của nhịp điều chỉnh nên đây là điểm tích cực cho nhịp hồi phục chung của VN-Index trong các phiên tới. Xét tổng thể trên khung tuần, xu hướng tăng của thị trường vẫn được duy trì trên vùng 1.230 – 1.240 điểm nên chưa có tín hiệu nào quá tiêu cực. Khả năng cao đường giá sẽ có các nhịp kiểm tra lại vùng hỗ trợ trên trước khi đi lên trở lại, do đó NĐT tiếp tục giữ vị thế quan sát và hạn chế mua bán cổ phiếu sớm.

## Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Fiiipro

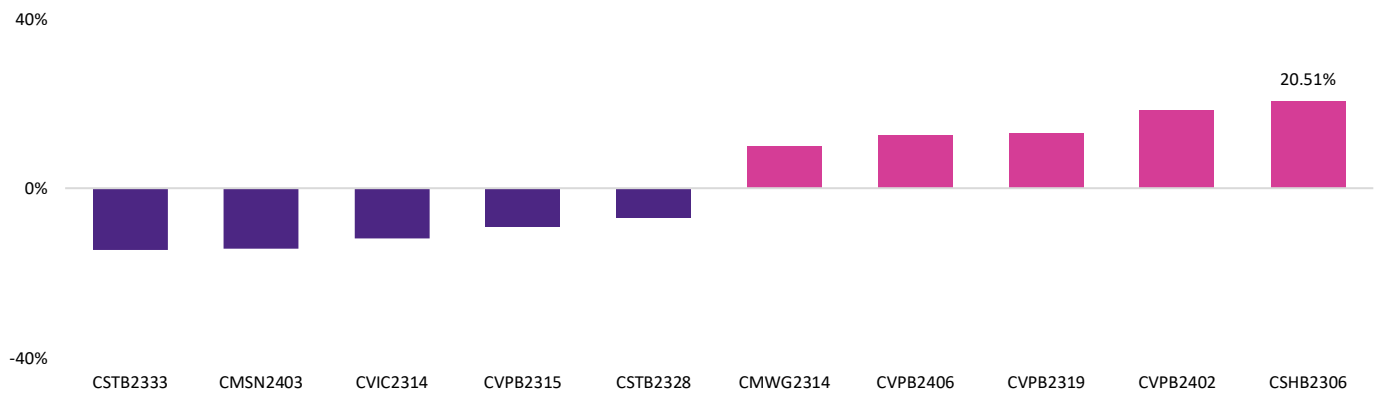
## Thị trường phái sinh & Chứng quyền

### Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2411	1.307,30	-2,70	-0,21%	265,220	21/11/2024
VN30F2412	1.310,70	-1,80	-0,14%	0,799	19/12/2024
VN30F2503	1.315,30	4,20	0,32%	0,056	20/03/2025
VN30F2506	1.315,00	2,70	0,21%	0,029	19/06/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay hồi phục trở lại vào cuối phiên và đóng cửa với biên độ từ -2,70 đến 4,20 điểm. Thanh khoản tăng nhẹ 7,59% so với phiên qua, đạt 265.220 hợp đồng. Nhìn chung, chỉ số có 1 phiên hồi phục tích cực và giữ vững trên đường xu hướng tăng trung hạn quanh 1.300 điểm. Tuy nhiên, các chỉ báo kĩ thuật trên khung ngày như MACD hay RSI tiếp tục hướng xuống và chưa cho thấy tín hiệu đảo chiều, do đó NĐT tập trung quan sát thêm biến động thị trường quanh vùng hỗ trợ mạnh 1.300 – 1.305 điểm. Bên cạnh đó, vùng kháng cự 1.330 – 1.335 điểm sẽ là mục tiêu ngắn hạn cho chỉ số VN30F1M hồi phục trở lại trong thời gian tới.

### Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 22 mã tăng và 17 mã giảm. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CSHB2306 khi đạt mức tăng 20,51%.

## Tin tức & Sự kiện

### Tin tức trong nước

**Tỷ giá USD/VND lên cao lịch sử và chính thức vượt mốc 25.500 đồng.**

Trong phiên giao dịch ngày 13/11, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) **tăng mạnh 21 đồng lên mức 24.288 VND/USD**. Đây là mức tỷ giá trung tâm cao nhất lịch sử kể từ khi cơ chế này được áp dụng vào đầu năm 2016.

Với biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch nằm trong khoảng từ **23.074 - 25.502 VND/USD**. Trong khi đó, tỷ giá mua - bán USD được Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước giữ nguyên ở mức 23.400 - 25.450 VND/USD.

Tính từ đầu năm đến nay, giá USD tại các ngân hàng **tăng khoảng 1.100 đồng, tương đương 4,4%**. Riêng trong tháng 10 và 11, **VND đã mất hơn 3% giá trị so với USD**.

**Ngân hàng Nhà Nước ban hành các quy định mới về lãi suất tiền gửi và có hiệu lực từ ngày 20/11/2024.**

Theo quyết định số 2410/QĐ-NHNN ngày 01/11/2024, mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đô la Mỹ của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài sẽ áp dụng **lãi suất 0%/năm** theo quy định tại Thông tư số 46/2024/TT-NHNN ngày 30/9/2024.

Theo quyết định số 2411/QĐ – NHNN ngày 01/11/2024, mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng ở mức **0,5%/năm**. Lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng ở mức **4,75%/năm**. Riêng lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam tại Quỹ tín dụng nhân dân, Tổ chức tài chính vi mô ở mức **5,25%/năm**.

### Tin tức nước ngoài

**Giá dầu hồi phục sau khi sụt giảm mạnh hơn 5% trong ngắn hạn.**

Tính tại thời điểm 06h45 sáng ngày 13/11/2024 (theo giờ Việt Nam), giá dầu WTI **tăng 8 xu/thùng lên 68,12 USD/thùng** và tương đương mức tăng 0,12%. Giá dầu Brent cũng **tăng 0,83% lên mức 71,89 USD/ thùng**, tương đương tăng 6 cent so với phiên qua. Trước đó trong ngày 11/11, cả 2 hợp đồng dầu thô đều kết phiên ở mức thấp nhất kể từ ngày 29/10/2024. Nguyên nhân chính khiến giá dầu giảm mạnh xuất phát từ nhu cầu thấp của Trung Quốc, đồng thời các chính sách dự kiến của tân tổng thống Donald Trump tập trung vào phát triển hoạt động sản xuất dầu cho riêng Mỹ.

### Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/11/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
07/11/2024	MSCI CÔNG BỐ ĐÁO DANH MỤC	VN
08/11/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
13/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
14/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
21/11/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 11	VN
27/11/2024	MSCI THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
29/11/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 11 VÀ LŨY KẾ 11 THÁNG	VN

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	26.550	-2%
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.500	-3%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Chờ mua	64.000	70.500	61.000	86.000	n/a
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	Chờ mua	27.000	29.500	25.500	28.800	n/a
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	40.600	-2%

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

**PHÒNG PHÂN TÍCH****Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

[tuanpv1@eves.com.vn](mailto:tuanpv1@eves.com.vn)

**Vũ Mai Anh**

Chuyên viên cao cấp

[anhvm@eves.com.vn](mailto:anhvm@eves.com.vn)

**Đình Quốc Khánh**

Chuyên viên

[khanhdq@eves.com.vn](mailto:khanhdq@eves.com.vn)

**Nguyễn Tùng Dương**

Chuyên viên

[duongnt@eves.com.vn](mailto:duongnt@eves.com.vn)

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

